

Bạc Liêu, ngày 16 tháng 10 năm 2024

THÔNG TIN THUỐC

Tháng 10/2024

1/ BIP Occitanie số 4/2023: Nguy cơ ung thư dạ dày khi sử dụng thuốc ức chế bơm proton (PPI)

Thuốc ức chế bơm proton (PPI) là một trong những nhóm thuốc được kê đơn và sử dụng rộng rãi với tỷ lệ lạm dụng cao. Nhóm thuốc này gây ra ít tác dụng không mong muốn trong thời gian ngắn và do đó, có lợi cho việc duy trì dùng thuốc trong thời gian dài, đặc biệt là ở bệnh nhân cao tuổi sử dụng các thuốc chống kết tập tiểu cầu và/hoặc thuốc chống đông.

Tuy nhiên, một số tác dụng không mong muốn được cho là do PPI sử dụng dài ngày và/hoặc sử dụng với liều cao, bao gồm: loãng xương, thiếu vitamin B12, hạ magie máu... do giảm hấp thu các nguyên tố vi lượng trong môi trường axit. Các biến cố khác như viêm thận kẽ, mất trí nhớ và ung thư dạ dày hiện còn đang gây tranh cãi trong y văn.

Một nghiên cứu gần đây của Hàn Quốc được thực hiện trên cơ sở dữ liệu bảo hiểm y tế gợi ý một mối tương quan giữa việc sử dụng PPI với ung thư dạ dày. Nghiên cứu được thực hiện trong giai đoạn 10 năm (2009 - 2019) trên đối tượng bệnh nhân trên 40 tuổi được chẩn đoán nhiễm *Helicobacter Pylori*. Tỷ lệ bệnh nhân xuất hiện ung thư dạ dày trong vòng dưới 1 năm sau chỉ định được so sánh giữa 2 nhóm tùy thuộc theo mức độ phơi nhiễm PPI lớn hơn hay nhỏ hơn 180 liều hàng ngày.

Thời gian theo dõi các bệnh nhân trung bình là 8,3 năm. Có tổng số 1053 và 948 ca mắc ung thư dạ dày được xác định lần lượt ở 2 nhóm > 180 và < 180, với tỷ lệ mới mắc tương ứng là 0,9 (khoảng tin cậy 95%: 0,85 – 0,96) và 0,81 (khoảng tin cậy 95%: 0,76 – 0,86) trên 1000 bệnh nhân/năm. Tỷ số nguy cơ hiệu chỉnh (adjusted Hazard Ratio) đối với sự xuất hiện của ung thư dạ dày được ước tính là 1,15 (khoảng tin cậy 95% 1,06 – 1,25). Tỷ lệ tử vong liên quan đến ung thư dạ dày khác biệt không có ý nghĩa thống kê giữa 2 nhóm. Nghiên cứu này cũng đưa ra bằng chứng về sự gia tăng nguy cơ ung thư dạ dày ở những đối tượng có nguy cơ cao và sử dụng PPI kéo dài.

Mặc dù có những hạn chế về phương pháp nghiên cứu và những sai lệch nhất định, nghiên cứu dịch tễ được này, cũng như các nghiên cứu đã được thực hiện về các nguy cơ loãng xương, viêm thận và mất trí nhớ, đã gợi ý sự gia tăng nguy cơ mắc các tác dụng không mong muốn nghiêm trọng do phơi nhiễm kéo dài với PPI. Những dữ liệu trên giúp thúc đẩy việc sử dụng thuốc hợp lý, giảm thiểu tình trạng lạm dụng thuốc hiện vẫn còn rất thường xuyên, đặc biệt là ở đối tượng bệnh nhân cao tuổi.

Nguồn: Calaméo - Bip 2023 N°4 (calameo.com)
Điểm tin: DS. Hoàng Hải Linh, DS. Nguyễn Thị Cúc
Phụ trách: ThS. Nguyễn Thị Tuyền

2/ Một số thuốc thay đổi màu răng: Thông tin từ bản tin BIP Occitanie số 2/2024

Một số thuốc có thể làm thay đổi màu sắc của răng, dẫn đến vấn đề về sức khoẻ cũng như về thẩm mỹ. Nhân viên y tế nên lưu ý một số thuốc thông dụng có thể gây bất thường màu răng.

Phân tích sử dụng dữ liệu báo cáo biến cố bất lợi của FDA Hoa Kỳ từ năm 2004 đến 2021 đã phát hiện tín hiệu biến cố bất thường màu răng đối với 25 thuốc. Một số thuốc này gồm tetracyclin, amoxicillin, corticosteroid dạng khí dung như fluticasone, budesonid, chất kháng khuẩn trong nước súc miệng như chlorhexidine và cetylperidinium chloride.

Mức độ bất thường màu răng có thể khác nhau, tuỳ vào loại thuốc, tần suất sử dụng thuốc, cũng như thói quen vệ sinh răng miệng.

Biến đổi màu răng do amoxicillin hoặc corticosteroid dạng khí dung thường ở mức độ nhẹ và có thể giải quyết được bằng cách đánh răng thường xuyên. Tuy nhiên, biện pháp điều trị sẽ khó khăn và xâm lấn hơn nếu mức độ biến đổi màu răng nặng hơn.

Các thuốc bisphosphonat cũng có thể thay đổi màu răng do cơ chế tương tác với tinh thể hydroxyapatit, vốn là thành phần chính của xương và răng. Ngoài ra, các thuốc này cũng có thể gây trào ngược dạ dày thực quản, dẫn đến thay đổi màu răng.

Đặc biệt, các tetracyclin còn có thể gây tác động đến giai đoạn calci hoá răng ở thai nhi, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, dẫn đến bất thường men răng và ngà răng. Do vậy, cần lưu ý chống chỉ định sử dụng các tetracyclin cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, và trẻ em dưới 8 tuổi.

Nguồn: chu-toulouse.fr/IMG/pdf/bip_occitanie_2024_no2.pdf
Điểm tin: DS. Tăng Quốc An

Hiệu đính: ThS.DS. Nguyễn Thị Tuyền; Phụ trách: ThS. Nguyễn Mai Hoa

* Các ý kiến đóng góp gửi về: Khoa Dược – TTD - VTYT, Tổ Dược Liệu, Thông tin thuốc.

DUYỆT LÃNH ĐẠO



- Ban Giám đốc;
- Bác sĩ, các khoa, phòng lâm sàng;
- TYT xã, phường;
- Lưu : Tổ DLS - TTT.

NGƯỜI THÔNG TIN